

- Về hạ tầng: đến năm 2007, phần đầu 100% số xã (hiện có) có đường ô tô đến trung tâm xã, đến năm 2010 có trên 70% tuyến đường giao thông nông thôn đi lại được các mùa trong năm. Đến năm 2010, 100% số xã và 80% số hộ được sử dụng điện; 100% số xã có mạng Internet đến trung tâm xã, 100% thị trấn được phủ sóng điện thoại di động; trên 80% số dân đô thị và 30% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch; trên 90% hộ dân được nghe đài phát thanh, trên 80% hộ dân được xem truyền hình bằng tiếng dân tộc.

- Về môi trường: độ che phủ của rừng đạt trên 45% vào năm 2010.

- Di dân tái định cư: thực hiện tái định cư cho các hộ dân nằm trong vùng ngập của dự án thủy điện Sơn La và các dự án thủy điện khác; đảm bảo cho các hộ dân tái định cư có cuộc sống tốt hơn ở nơi ở cũ.

2. Định hướng phát triển các ngành và lĩnh vực

a) Nông, lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn: đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, lựa chọn một số cây con có ưu thế để tập trung phát triển, chuyển sang sản xuất hàng hoá, gắn với công nghiệp chế biến và các thị trường trong nước và xuất khẩu.

Nông nghiệp: đảm bảo an ninh lương thực trên địa bàn, đến năm 2010 đạt mức bình quân 400kg/người/năm. Đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, áp dụng rộng rãi công nghệ giống và kỹ thuật canh tác tiên tiến vào sản xuất để tăng năng suất lúa, ngô. Hình thành các vùng sản xuất lương thực tập trung năng suất cao. Phát triển cây chè theo hướng thâm canh tăng năng suất, chất lượng cao, đến năm 2010 có 4.500 ha. Phát triển cây thảo quả, khuyến khích phát triển những cây công nghiệp ngắn ngày thích hợp với điều kiện của tỉnh như: bông, lạc, đậu tương...vv cung ứng giống có chất lượng cao trong chăn nuôi, làm tốt công tác thú y, vận động đồng bào chuyển đổi tập quán chăn thả sang chăn nuôi theo các trang trại. tăng nhanh số lượng đàn trâu, bò, đến năm 2010 đạt 111.500 con trâu, 20.700 con bò, hàng năm có khoảng 8 - 10 nghìn tấn thịt trâu, bò hơi cung cấp cho thị trường. Cần có cơ chế và giải pháp phù hợp để đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

- Thủy sản: phát triển nuôi trồng thủy sản, tiến tới nuôi trồng tập trung, quy mô lớn khi các hồ thủy điện Sơn La, Lai Châu, Huổi Quảng, Bản Chát vv... đưa vào sử dụng.

- Lâm nghiệp: làm tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng, phần đầu nâng độ che phủ của rừng từ 37,5% năm 2005 lên trên 45% vào năm 2010 để phát huy chức năng rừng phòng hộ đầu nguồn, điều tiết nguồn nước cho các công trình thủy điện. Phát triển trồng rừng tập trung đặc biệt là các loại gỗ lớn và gỗ nguyên liệu công nghiệp, lâm sản có năng suất và giá trị kinh tế cao phục vụ ngành công nghiệp chế biến tiêu dùng trong nước và xuất khẩu như công nghiệp giấy, ván dăm, hàng mộc gia dụng. Giai đoạn 2006 - 2010 phần đầu trồng mới 10.000 ha, hình thành khu bảo tồn thiên nhiên ở sườn Tây Nam dãy Hoàng Liên Sơn và phát triển du lịch sinh thái. Có chính sách đầu tư thoả đáng cho các xã đặc biệt khó khăn vùng cao, biên giới, thiếu đất sản